



CÔNG TY CỔ PHẦN - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH CẤP NƯỚC

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
17/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,67 - 6,7	0,05 - 0,06	0,5 - 0,52
		Dĩ An 2	6,75 - 6,81	0,08 - 0,1	0,49 - 0,52
	CNCN Khu Liên Hợp		7,04 - 7,07	0,19 - 0,25	0,48 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 - 7,1	0,21 - 0,26	0,55 - 0,64
	CNCN Chơn Thành		7,42 - 7,47	0,11 - 0,28	0,38 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,11 - 7,14	0,2 - 0,28	0,36 - 0,42
18/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,47 - 6,55	0,01 - 0,05	0,41 - 0,52
		Dĩ An 2	6,73 - 6,75	0,09 - 0,11	0,4 - 0,46
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 - 7,04	0,19 - 0,22	0,5 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 - 7,01	0,18 - 0,24	0,6 - 0,64
	CNCN Chơn Thành		7,51 - 7,64	0,06 - 0,22	0,43 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,19 - 7,2	0,6 - 0,65	0,34 - 0,42
19/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,53 - 6,57	0,01 - 0,07	0,42 - 0,45
		Dĩ An 2	6,81 - 6,84	0,12 - 0,14	0,28 - 0,35
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 - 7,04	0,18 - 0,22	0,51 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		6,92 - 6,95	0,18 - 0,23	0,6 - 0,7
	CNCN Chơn Thành		7,6 - 7,7	0,07 - 0,23	0,42 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,38 - 7,4	0,21 - 0,23	0,35 - 0,4

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
20/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,73 - 6,75	0,01 - 0,05	0,5 - 0,53
		Dĩ An 2	6,85 - 6,86	0,09 - 0,11	0,32 - 0,37
	CNCN Khu Liên Hợp		7,01 - 7,04	0,18 - 0,24	0,5 - 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 - 6,98	0,18 - 0,23	0,54 - 0,56
	CNCN Chơn Thành		7,6 - 7,65	0,07 - 0,1	0,46 - 0,5
	CNCN Thủ Dầu Một		7,39 - 7,41	0,39 - 0,41	0,49 - 0,51
21/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,93 - 6,95	0,01 - 0,08	0,42 - 0,51
		Dĩ An 2	7,81 - 7,82	0,08 - 0,09	0,45 - 0,49
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 - 7,01	0,18 - 0,22	0,54 - 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 - 6,98	0,18 - 0,25	0,42 - 0,57
	CNCN Chơn Thành		7,55 - 7,68	0,07 - 0,12	0,47 - 0,49
	CNCN Thủ Dầu Một		7,31 - 7,34	0,55 - 0,62	0,37 - 0,42
22/07/2023	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,91 - 6,95	0,01 - 0,05	0,43 - 0,51
		Dĩ An 2	7,82 - 7,84	0,07 - 0,09	0,46 - 0,48
	CNCN Khu Liên Hợp		6,98 - 7,04	0,18 - 0,23	0,52 - 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		6,96 - 6,98	0,18 - 0,24	0,51 - 0,57
	CNCN Chơn Thành		7,56 - 7,64	0,08 - 0,12	0,45 - 0,49
	CNCN Thủ Dầu Một		7,33 - 7,34	0,45 - 0,6	0,34 - 0,42